## **Môn: Lịch sử và địa lí**

**THIÊN NHIÊN VÙNG TRUNG DU VÀ MIỀN NÚI BẮC BỘ ( Tiết 3)**

**Ngày dạy: 10/10/2024**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực đặc thù môn Lịch sử và Địa lí**

- *Vận dụng kiến thức, kĩ năng:* Nêu được một cách đơn giản ảnh hưởng của vị trí địa lí, địa hình, khí hậu, sông ngòi đối với đời sống và sản xuất của người dân ở vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ.

- Đưa ra được một số biện pháp bảo vệ thiên nhiên và phòng chống thiên tai ở vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ.

**2. Năng lực chung**

*- Tự chủ và tự học:* Tự đọc thông tin, quan sát tranh, xem video tự đưa được ra phương án giải quyết các nhiệm vụ học tập.

*- Giao tiếp và hợp tác:* Làm việc nhóm, trình bày được kết quả thực hiện các nhiệm vụ học tập.

*- Giải quyết vấn đề và sáng tạo:* Đưa ra được lời khuyên phù hợp để bảo đảm sức khỏe và phòng chống thiên tai.

**3. Phẩm chất**

*- Trách nhiệm:* Có ý thức bảo vệ thiên nhiên và phòng chống thiên tai.

- *Chăm chỉ*: Hoàn thành đầy đủ nhiệm vụ học tập và luôn tự giác tìm hiểu, khám phá tri thức liên quan đến nội dung bài học.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1. Giáo viên**

- Tranh ảnh, video về phong cảnh về dãy Hoàng Liên Sơn, vùng trung du và một số cao nguyên nổi tiếng như: Đồng Văn (tỉnh Hà Giang) Mộc Châu (tỉnh Sơn La)...

- Tranh ảnh một số thiên tai: lũ quét, sạt lở đất, giá rét...

- Máy tính, tivi.

**2. Học sinh**

- Sưu tầm một số bức ảnh về phong cảnh, ảnh tuyết rơi ở Trung du và miền núi Bắc Bộ.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Thời gian** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| 3p20p7p5p | **1. Khởi động**- Hs hát- Giới thiệu bài học.**2. Luyện tập****3.1 Câu hỏi 1:** -Yêu cầu HS đọc câu hỏi.- Phát phiếu in sẵn Bản đồ tự nhiên khổ giấy A0, yêu cầu HS quan sát, dùng bút màu đánh dấu vị trí các địa điểm Hình 4; 5; 6 trên Bản đồ địa lí tự nhiên Việt Nam.- Yêu cầu HS đổi chéo kiểm tra bài làm.- Mời 2-3 HS lên bảng chỉ.- Nhận xét, chỉ lại kết hợp trình chiếu minh hoạ.**3.2. Câu hỏi 2** - Tổ chức cho HS thảo luận theo “kĩ thuật Mảnh ghép”**Lượt 1:** Nhóm chuyên gia: Chia lớp thành 3 tổ, mỗi tổ thực hiện một đặc điểm thiên nhiên để hoàn thành nhiệm vụ: đặc điểm về địa hình, khí hậu, sông ngòi. (Dùng vòng quay chiếc nón kì diệu để phân chia nhiệm vụ) **Lượt 2:** Nhóm mới: Đánh số hoặc “ Ong về tổ” ghép lần lượt 2 HS ở nhóm chuyên gia ở 3 tổ vào nhóm 6 mới. Các chuyên gia chia sẻ với các bạn trong nhóm, sản phẩm chung trình bày xung quanh lớp.– Nhận xét, khen cá nhân, nhóm hoạt động tích cực, có câu trả lời một cách sáng tạo.- Chốt kiến thức, kết luận chung.**3. Vận dụng**- Yêu cầu HS cùng bàn kiểm tra, Trưởng ban Học tập báo cáo phần thực hiện ở nhà của các bạn trong lớp.- Yêu cầu HS chia sẻ với nhau trong nhóm 4.- Mời đại diện một số nhóm trình bày kết quả trước lớp.- Nhận xét, biểu dương và chuẩn xác kiến thức.- Mở rộng: Chiếu video/ hình ảnh thực tế kết hợp giáo dục.**4. Củng cố nối tiếp**- Yêu cầu HS xem lại bài, nêu lại nội dung chính của bài học. - Dặn HS về hoàn thiện nốt phần còn làm dở, sưu tầm thêm tranh ảnh, tìm hiểu thêm các thông tin liên quan đến bài học. Dặn HS chuẩn bị cho bài sau: Sưu tầm tranh ảnh về một số dân tộc: trang phục, hoạt động sản xuất, lễ hội của ngươi dân ở vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ. | - Hs hát- Lắng nghe- Lớp đọc.- Cá nhân làm.- 2 HS cùng bàn đổi chéo phiếu kiểm tra, báo cáo kết quả.- 2-3 HS lên bảng chỉ.- Cá nhân nghe, quan sát.- Mỗi HS suy nghĩ trình bày kết quả thảo luận, sau đó thống nhất kết quả ghi kết quả của nhóm mình vào một tờ phiếu hoặc vở bài tập.- Lần lượt các chuyên gia chia sẻ kết quả của nhóm mình với các bạn trong nhóm.- Cả nhóm tập hợp thông tin, dán hoặc viết vào một tờ giấy khổ to trình bày dạng sơ đồ như SGK hoặc sơ đồ tư duy.- Tham quan các nhóm khác.- Cá nhân nghe, quan sát.- Cá nhân nghe, quan sát.- Lắng nghe- 2 HS cùng bàn kiểm tra chéo.- Thảo luận nhóm 4.**-** Đại điện nhóm HS trình bảy kết quả thực hiện nhiệm vụ.+ Nhiệm vụ 1: Bạn Lan cần chuẩn bị quần áo ẩm, tất, khăn, mũ len,... vì thời điểm đó ở Sa Pa là mùa đông rất lạnh+ Nhiệm vụ 2: Những rủi ro như nhà bị xiêu vẹo, hư hỏng hoặc đổ nát, người bị thương hoặc chết nếu không ra khỏi nhà kịp thời. Biện pháp: Không xây dựng nhà cửa ở khu vực có nguy cơ xảy ra sạt lở đất…- Cá nhân nghe, quan sát.- Cá nhân nghe, quan sát.- Hs nêu- Hs lắng nghe |

**IV. Điều chỉnh sau tiết dạy**